

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1372/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 19 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp và đất đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón tại núi Eo Mèo, xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa công suất 12.000 m³/năm của Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản;

Xét nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp và đất đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón tại núi Eo Mèo, xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa công suất 12.000 m³/năm của Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 385/TTr-STNMT ngày 12/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp và đất đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón tại núi Eo Mèo, xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa công suất 12.000 m³/năm được lập bởi Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L với một số nội dung cụ thể sau:

a) Giải pháp cải tạo phục hồi môi trường:

- Bạt mái taluy, lấp đặt biển báo nguy hiểm, tháo dỡ các công trình phụ trợ, san gạt mặt bằng khu vực khai thác để trồng cây keo tai tượng Úc;

- Cải tạo tuyến đường và mương rãnh khu vực ngoại mỏ.

b) Dự toán kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường và phương thức ký quỹ:

- Tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường là: 122.554.109 đồng.

- Số lần ký quỹ: 15 lần;

+ Số tiền ký quỹ lần đầu là: **24.510.822** đồng. Thời gian thực hiện việc ký quỹ lần đầu tiên trước khi bắt đầu tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản 30 ngày;

+ Số tiền ký quỹ của các lần tiếp theo là: **7.003.092** đồng. Việc ký quỹ từ lần thứ hai trở đi phải thực hiện trước ngày 31 tháng 01 của các năm tiếp theo.

- Số tiền nêu trên chưa bao gồm yếu tố trượt giá sau năm 2016. Yếu tố trượt giá được xác định bằng số tiền ký quỹ hàng năm nhân với chỉ số giá tiêu dùng của các năm trước đó tính từ thời điểm phương án được phê duyệt. Chỉ số giá tiêu dùng hàng năm áp dụng theo công bố của Tổng cục Thống kê cho địa phương nơi khai thác khoáng sản hoặc cơ quan có thẩm quyền.

- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường Thanh Hoá.

Điều 2. Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L có trách nhiệm thực hiện ký quỹ bảo vệ môi trường, những nội dung trong Phương án cải tạo phục hồi môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

2.1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm túc các nội dung bảo vệ môi trường nêu trong Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt.

2.2. Khí thải và tiếng ồn của dự án phải được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về môi trường

- QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí xung quanh;

- QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh;

- Tiêu chuẩn vệ sinh lao động theo Quyết định số 3733/QĐ-BYT ngày 10 tháng 10 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành 21 tiêu chuẩn vệ sinh lao động, 05 nguyên tắc và 07 thông số vệ sinh lao động.

- QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

- QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

2.3. Nước thải phải được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về môi trường:

- QCVN 14:2008/BTNMT, mức B - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp.

2.4. Thực hiện nghiêm túc các giải pháp về xử lý chất thải rắn và các giải pháp BVMT khác.

2.5. Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

2.6. Thực hiện nghiêm túc chương trình quản lý và quan trắc môi trường (các thông số, địa điểm, tần suất giám sát đã được đề cập trong Phương án cải

tạo, phục hồi môi trường), số liệu giám sát phải được cập nhật, lưu giữ tại cơ sở và gửi cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

Điều 3. Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L phải tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường, chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung phương án cải tạo, phục hồi đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 38/2015/BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ tài nguyên và môi trường về cải, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Điều 4. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp và đất đen giàu silic làm phụ gia sản xuất phân bón tại núi Eo Mèo, xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa công suất 12.000 m³/năm và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, xác nhận thực hiện công tác ký quỹ và cải tạo, phục hồi môi trường của Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L.

Điều 5. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường được phê duyệt, tổ chức, cá nhân phải có văn bản báo cáo cơ quan có thẩm quyền và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Thanh Hoá.

Điều 6. Ủy nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung cải tạo, phục hồi môi trường trong phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt; công tác bảo vệ môi trường trong quá trình cải tạo, phục hồi môi trường và yêu cầu tại Điều 2 của Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hậu Lộc, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Mai Hương D-L và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7 QĐ;
- Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở TNMT (10 bản);
- Lưu: VT, Pg NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền